TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2023/HSST-QĐ	*T, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
TRẢ HỒ SƠ ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH T

Căn cứ các điều 45, 277 và 280 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2023;

Xét thấy: Việc khởi tố, điều tra, truy tố vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng; Thu thập tài liệu chứng cứ chưa đầy đủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Trả hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2023/TLST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2023; Đối với các bị can:

1. Nguyễn Văn Đ , sinh ngày 16 tháng 7 năm 1978; Nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

2. Phan Thị H , sinh ngày 28 tháng 12 năm 1971; Nơi cư trú: Thôn 9, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

3. Lữ Văn C , sinh ngày 20 tháng 02 năm 1981; Nơi cư trú: Thôn 9, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

4. Nguyễn Duy Q , sinh ngày 01 tháng 8 năm 1984; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Lam Sơn, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

5. Trịnh Đình H , sinh ngày 15 tháng 10 năm 1979; Nơi cư trú: Thôn P, xã M, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

6. Nguyễn Thị H , sinh ngày 05 tháng 5 năm 1961; Nơi cư trú: Thôn 1 Y , xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

7. Nguyễn Văn H , sinh ngày 05 tháng 6 năm 1985; Nơi cư trú: Thôn 11, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

8. Phan Văn H , sinh ngày 07 tháng 3 năm 1974; Nơi cư trú: Thôn 9, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

9. Nguyễn Thị P , sinh ngày 09 tháng 7 năm 1978; Nơi cư trú: Thôn H , xã X , huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

10. Nguyễn Văn D , sinh ngày 07 tháng 02 năm 1958; Nơi cư trú: Thôn 7, xã L , huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

11. Nguyễn Văn D , sinh ngày 22 tháng 3 năm 1994; Nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

12. Nguyễn Văn C , sinh ngày 12 tháng 10 năm 1984; Nơi cư trú: Thôn P , xã M, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

13. Nguyễn Văn H , sinh ngày 27 tháng 8 năm 1989; Nơi cư trú: Thôn P , xã M, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

14. Nguyễn Văn H , sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994; Nơi cư trú: Thôn 9. xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

15. Phạm Thị L , sinh ngày 06 tháng 6 năm 1971; Nơi cư trú: Thôn P , xã M, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

16. Phạm Thị P , sinh ngày 15 tháng 10 năm 1977; Nơi cư trú: Thôn T , xã M, huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

17. Bùi Văn H , sinh ngày 25 tháng 02 năm 1989; Nơi cư trú: Thôn M , xã M , huyện N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

18. Lê Thị C , sinh ngày 06 tháng 8 năm 1965; Nơi cư trú: Thôn 10, xã T, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

19. Đặng Thị T , sinh ngày 12 tháng 02 năm 1962; Nơi cư trú: Thôn T , xã L , huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị truy tố về tội: "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a, c khoản 1 điều 322 và tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T

Để điều tra bổ sung những vấn đề sau đây:

1. Khắc phục một số vi phạm về thủ tục tố tụng gồm:

- Lệnh xuất kho vật chứng và Đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố Bị can không đóng dấu;
- Một số Bản tự khai và Biên bản ghi lời khai không có Điều tra viên tham gia;
- Một số tài liệu, chứng cứ là bản po to đen trắng;
- Một số Quyết định tạm hoãn xuất cảnh và Thông báo về việc Tạm hoãn xuất cảnh không có số;
- Toàn bộ lý lịch Bị can và Thông báo về việc Tạm hoãn xuất cảnh không có ảnh của Bị can;
- Cáo trạng sai lý lịch của Bị can Nguyễn Văn H , sinh năm 1989.

2. Điều tra bổ sung một số vấn đề sau đây:

- Thu thập Bản án số 176/2008/HSST ngày 15/8/2008 của TAND thành phố T;
- Thu thập thông tin của Trại giam A về việc chấp hành án của Bị can Nguyễn Văn H , sinh năm 1985.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T(kèm hồ sơ vụ án);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Hằng